

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY ĐĂNG B



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**GIẢI PHÁP PHÁT HUY NĂNG LỰC DẠY – HỌC
MÔN MĨ THUẬT THÔNG QUA PHƯƠNG PHÁP
DẠY HỌC TÍCH CỰC**

Tên tác giả: Phùng Thị Giang

Đơn vị: Trường Tiểu học Tây Đăng B

Chức vụ: Giáo viên

Năm học: 2023-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Kính gửi hội đồng sáng kiến kinh nghiệm cấp Huyện

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Phùng Thị Giang	06/08/ 1987	Trường Tiểu học Tây Đằng B	Giáo viên	Đại học	Giải pháp phát huy năng lực dạy – học môn mỹ thuật thông qua phương pháp dạy học tích cực

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: môn mỹ thuật.
- Tên sáng kiến đề nghị công nhận: Giải pháp phát huy năng lực dạy – học môn mỹ thuật thông qua phương pháp dạy học tích cực.
- Ngày sáng kiến được áp dụng thử: Từ ngày 5/9/2023 – Tại: Trường Tiểu học Tây Đằng B
- Mô tả bản chất của sáng kiến:

Với mục đích phát huy hết khả năng sáng tạo của học sinh trong phương pháp mới thì một trong những yếu tố là phát huy được tính tích cực, chủ động tiếp thu kiến thức của học sinh đối với phương pháp mới. Vì hiện tại tôi đang dạy môn mỹ thuật nên tôi đưa ra một số giải pháp phù hợp với các em học sinh ở địa phương nơi tôi công tác cụ thể như sau:

+ Lập kế hoạch dạy học chi tiết, khoa học và đảm bảo đúng tinh thần đổi mới theo phương pháp mới.

+ Xây dựng các chủ đề học tập có nội dung gần gũi, quen thuộc và phù hợp với khả năng nhận thức của các em

+ Vận dụng linh hoạt những quy trình dạy - học mỹ thuật theo phương pháp mới để đạt được mục tiêu.

+ Xây dựng bầu không khí lớp học thân thiện, tạo hứng thú học tập cho học sinh thông qua các hoạt động thi đua, trò chơi.

+ Tăng cường nhận xét, đánh giá học sinh.

Các biện pháp đều dựa trên cơ sở lấy học sinh làm trung tâm, học sinh tự chiếm lĩnh kiến thức để rút ra những bài học kinh nghiệm của bản thân. Giáo dục bằng tình yêu thương, sự tôn trọng học sinh, vì sự tiến bộ của học sinh.

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

+ Sự tham mưu, giúp đỡ của nhà trường.

+ Sự kết hợp của giáo viên chủ nhiệm, .

+ Sự nhiệt tình, tâm huyết của giáo viên mỹ thuật.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

Học sinh hiểu và yêu quý môn học mỹ thuật, có cảm hứng , thích học chứ không phải học cho xong, vẽ cho có bài. Từ đó các em có nhận thức đúng đắn về các môn chuyên biệt, có kiến thức đầy đủ để có thể vận dụng những kiến thức đã học được ở môn mỹ thuật vào thực tế.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tây Đằng, ngày 10 tháng 04 năm 2024

Người làm đơn

Phùng Thị Giang

UBND HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TH TÂY
ĐẢNG B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

- Họ tên tác giả: **Phùng Thị Giang**
- Tên đề tài: Giải pháp phát huy năng lực dạy – học môn mỹ thuật thông qua phương pháp dạy học tích cực.
- Lĩnh vực: Mỹ thuật

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa
1	Sáng kiến có tính mới	
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước	0

Nhận xét:

2	Sáng kiến có tính áp dụng	
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	30
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	20
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0

Nhận xét:

3	Sáng kiến có tính hiệu quả	
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	10
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	0

Nhận xét:

4	Điểm trình bày	
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	10
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	5

Nhận xét:

Tổng cộng	Đánh giá: ☐ Đạt (>70 điểm) ☐ Không đạt
------------------	---

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ

Mục lục

STT	Nội dung	Trang
I. ĐẶT VẤN ĐỀ		1
1	Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến	1
2	Mục tiêu của đề tài, sáng kiến	2
3	Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu	2
II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN		2
1	Hiện trạng vấn đề	2
2	Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề	5
2.1	<i>Giải pháp 1</i>	6
2.2	<i>Giải pháp 2</i>	11
2.3	<i>Giải pháp 3</i>	12
2.4	<i>Giải pháp 4</i>	13
2.5	<i>Giải pháp 5</i>	15
3	Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị	16
4	Hiệu quả của sáng kiến	19
4.1	<i>Hiệu quả về khoa học</i>	19
4.2	<i>Hiệu quả về kinh tế</i>	19
4.3	<i>Hiệu quả về xã hội</i>	19
5	Tính khả thi	19
6	Thời gian thực hiện đề tài sáng kiến	19
7	Kinh phí thực hiện đề tài sáng kiến	19
III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT		19

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Luật Giáo dục điều 24.2 đã ghi: "Phương pháp giáo dục phổ thông phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh; phù hợp với đặc điểm của từng lớp học, môn học; bồi dưỡng phương pháp tự học, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú học tập cho học sinh". Đồng thời còn nêu rõ: "Mục tiêu giáo dục Tiểu học nhằm giúp cho học sinh những cơ sở ban đầu nhưng rất quan trọng cho sự hình thành và phát triển nhân cách một con người, chuẩn bị tốt cho các em về các mặt đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và lao động để học sinh tiếp tục học lên trung học hoặc đi vào cuộc sống tùy theo nhu cầu và nguyện vọng bằng những hình thức thích hợp". Điều này khẳng định giáo dục thẩm mỹ trong trường Tiểu học là một nội dung có ảnh hưởng mạnh mẽ đối với các mặt giáo dục khác, tạo nên sự hoàn thiện trong việc phát triển nhân cách của học sinh. Chính vì vậy việc giáo dục và bồi dưỡng cho học sinh có trình độ văn hoá thẩm mỹ phổ thông là hết sức cần thiết.

Giáo dục mỹ thuật đóng vai trò rất quan trọng trong nền giáo dục hiện nay. Mục tiêu và nhiệm vụ của môn mỹ thuật ở nhà trường góp phần hình thành và phát triển ở học sinh năng lực thẩm mỹ, bồi dưỡng cho học sinh ý thức tôn trọng sản phẩm văn hóa, nghệ thuật, biết yêu thích cái đẹp và từ đó biết vận dụng vào cuộc sống sinh hoạt, học tập hàng ngày. Đặc biệt là đối với trường tiểu học, môn Mỹ thuật giúp cho học sinh được giáo dục thẩm mỹ từ rất sớm, được trải nghiệm phát triển sự sáng tạo và khả năng biểu đạt. Thông qua các hoạt động tạo hình để khơi gợi và phát huy năng khiếu thẩm mỹ vốn có ở học sinh, gây hứng thú cho học sinh trước cái đẹp tiến tới hình thành thị hiếu thẩm mỹ của riêng mình trong cuộc sống hằng ngày.

So với phương pháp truyền thống, hầu hết các giáo viên dạy mỹ thuật Tiểu học đều minh họa hướng dẫn từng bước để học sinh vẽ, thực trạng này kéo dài sẽ phần nào hạn chế khả năng sáng tạo, năng lực tư duy của học sinh. Dạy học mỹ thuật theo phương pháp mới có nhiều ưu điểm trong việc phát huy khả năng sáng tạo của học sinh, tiết học rất thoải mái, sinh động. Phương pháp này không chỉ đơn giản là cung cấp tri thức, hướng dẫn thực hành, mà còn phát triển các năng lực toàn diện cho học sinh như: năng lực trải nghiệm, biểu đạt, phân tích - giải thích, trình bày, giao tiếp - đánh giá, tạo cơ hội cho học sinh thực hành, ứng dụng trong học tập và cuộc sống. Thông qua các hoạt động tạo hình sẽ khơi gợi và phát huy được năng khiếu thẩm mỹ vốn có ở trẻ, gây hứng thú cho các em trước cái đẹp, tiến tới hình thành thị hiếu thẩm mỹ của học sinh trong cuộc sống.

Tuy nhiên đề phát huy năng lực dạy - học môn mỹ thuật thông qua phương pháp dạy học tích cực như thế nào để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh hay hình thức tổ chức lớp học, cách thực hiện các quy trình sáng tạo ra sao vẫn là những băn khoăn lớn của mỗi giáo viên chuyên trách khi giảng dạy. Chính từ những trăn trở này, tôi đã tiến hành nghiên cứu đề tài: **“Giải pháp phát huy năng lực dạy – học môn mỹ thuật thông qua phương pháp dạy học tích cực”**

2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến

Mục tiêu của phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, sáng tạo mà ở đó học sinh chủ động, tự khai thác tri thức dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Các phương pháp dạy học mới được triển khai trong dự án sẽ kích thích sự say mê, hứng thú trong học tập, bồi dưỡng phát triển năng lực cảm thụ thẩm mỹ, năng lực tư duy và trí tưởng tượng của học sinh.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

- Thời gian: Đề tài được thực hiện trong suốt năm học 2023 - 2024
- Đối tượng: Học sinh trường Tiểu học Tây Đằng B - Ba Vì - Hà Nội.
- Phạm vi nghiên cứu tập trung chủ yếu là:
 - + Tìm hiểu quá trình dạy và học bộ môn Mỹ thuật ở Tiểu học.
 - + Tìm hiểu những vấn đề cơ bản thường gặp, những ưu điểm, hạn chế qua quá trình dạy - học bộ môn mỹ thuật thông qua phương pháp dạy học tích cực ở trường Tiểu học Tây Đằng B - Ba Vì - Hà Nội.
- Các phương pháp cơ bản được sử dụng vào nghiên cứu đề tài bao gồm:
 - + Sưu tầm tài liệu có liên quan
 - + Phương pháp vấn đáp
 - + Phương pháp quan sát
 - + Phương pháp thực nghiệm.
 - + Phương pháp phân tích, tổng hợp
- + Phương pháp nghiên cứu thực tiễn

II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

1. Hiện trạng vấn đề

*** Đặc điểm học sinh tiểu học**

Đối với học sinh tiểu học thì việc học mỹ thuật là điều không thể thiếu, thông qua các tiết học các em được trải nghiệm, được sáng tạo, được khám phá và tiếp xúc với các nội dung vô cùng thiết thực, ý nghĩa và gần gũi với các em.

*** Khái quát tình hình chung về nhà trường:**

- Về cơ sở vật chất:

Nhìn chung về cơ sở vật chất của nhà trường đảm bảo đầy đủ, đáp ứng được mục tiêu giáo dục cũng như đáp ứng được nhu cầu giảng dạy nghiên cứu của giáo viên và nhu cầu học tập của học sinh theo chương trình đổi mới hiện nay.

Trường có 28 lớp học được trang bị bàn ghế, đèn phát sáng và quạt máy theo đúng tiêu chuẩn quy định.

- Về đội ngũ giáo viên và học sinh:

Tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên: 50, trong đó có 2 giáo viên chuyên Mỹ thuật.

Đại đa số giáo viên đều nhiệt tình công tác, tích cực tham gia các phong trào thi đua và có tinh thần cầu tiến.

Tổng số học sinh: 924 học sinh.

***Thực trạng việc dạy và học bộ môn mỹ thuật trường Tiểu học Tây Đằng B:**

Hiện nay nhà trường đã có đủ giáo viên được đào tạo chuyên dạy môn mỹ thuật. Do vậy chất lượng giảng dạy luôn được giáo viên quan tâm. Tuy nhiên việc dạy bộ môn mỹ thuật vẫn còn rất nhiều bất cập do nhiều yếu tố khác nhau, chưa đạt được kết quả như mục tiêu giáo dục đề ra.

Qua những đợt tập huấn do Sở Giáo dục và phòng Giáo dục tổ chức, đại đa số giáo viên đều nắm được các bước thực hiện một quy trình dạy học mỹ thuật, các giáo viên tham gia dạy thí điểm cũng được Ban giám hiệu nhà trường tạo điều kiện về thời gian, công việc, phối kết hợp với các thầy cô trong tổ để có thể dự giờ lẫn nhau, giúp giáo viên có thể trải nghiệm phương pháp mới cùng các đồng nghiệp. Qua quá trình tập huấn và dạy thử nghiệm, chúng tôi nhận thấy tính ưu việt của dự án là lấy học sinh làm trung tâm, đồng thời xây dựng quy trình tương tác và tích hợp các phân môn cho từng nội dung học tập, nhưng áp dụng vào giảng dạy như thế nào thì hầu hết còn rất mơ hồ. Khi tiến hành áp dụng, cũng như nhiều giáo viên chuyên trách khác không tránh được những khó khăn vướng mắc, lúng túng khi thực hiện. Về nội dung các chủ đề giáo viên có thể xây dựng dựa trên chương trình hiện hành nhưng đôi khi giáo viên vẫn có thói quen dạy theo quy trình cũ, bên cạnh đó vẫn còn khá nhiều điểm giáo viên băn khoăn, lúng túng, không biết thực hiện như thế nào cho đúng tinh thần đổi mới, cho đạt hiệu quả.

Qua thực tế giảng dạy bộ môn mỹ thuật cho học sinh tiểu học, bản thân chúng tôi cũng gặp không ít khó khăn về vấn đề đồ dùng học tập này. Phần lớn các em được trang bị đồ dùng học tập khá đầy đủ tuy nhiên vẫn còn những học sinh chưa có đủ đồ dùng học tập. Lý do một số phụ huynh cho rằng mỹ thuật là môn phụ nên con em họ học được gì, học như thế nào cũng chưa được phụ huynh quan tâm nhiều.

Mặt khác đối với học sinh lớp nhỏ, nhận thức của các em chủ yếu là nhận thức cảm tính. Các em vẽ hình thường còn quá nhỏ, không tự tin khi thể hiện bố cục tổng thể, tạo hình bằng đất nặn, xé dán hình chưa phong phú dẫn đến sản phẩm đạt được không đẹp mắt, khó biểu đạt nội dung chủ đề. Mặt khác do chất

liệu bút chì dễ tẩy xóa nên nhiều học sinh quá lạm dụng tẩy, làm cho bài vẽ bị bẩn, thường bị rách giấy, hình vẽ thiếu tự nhiên. Các bài vẽ, các sản phẩm của học sinh còn mang tính sao chép, na ná giống nhau, chưa có nhiều sáng tạo hay ý tưởng đột phá. Khi vẽ màu thường đơn điệu, không có đậm nhạt rõ ràng, vẽ màu không gọn. Trong khi có thể nói các em rất thích học mỹ thuật, thích vẽ, thích xem tranh, thích được sáng tạo nhưng các giờ học vẫn đại đa số vẫn chưa thực sự thoải mái, chưa thật sự là “không gian của sự sáng tạo”. Các em vẽ thường bị gò bó, công thức, đôi khi rập khuôn, sự suy nghĩ, tìm tòi chưa được giải phóng, hiện tượng bắt chước, lặp lại từ cách vẽ hình, vẽ màu, cách tìm chủ đề vẫn còn chung chung...Nhưng nếu giáo viên thiếu quan sát hay quản lý lớp là các em thường nói chuyện riêng, đùa nghịch, thiếu tập chung. Có thể tóm tắt một số thuận lợi và khó khăn khi áp dụng phương pháp dạy học tích cực vào giảng dạy bộ môn Mỹ thuật cho học sinh tiểu học như sau:

- Thuận lợi:

+ Về phía giáo viên:

Giáo viên dạy Mỹ thuật luôn được sự quan tâm của ngành, cấp trên, đặc biệt là ban giám hiệu nhà trường thường xuyên động viên, khuyến khích giáo viên áp dụng phương pháp mới vào giảng dạy, luôn tạo mọi điều kiện để giáo viên an tâm công tác và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Giáo viên nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, có kinh nghiệm và năng lực chuyên môn.

Cơ sở vật chất của nhà trường khá khang trang, sạch đẹp.

+ Về phía học sinh:

Các hoạt động của mỗi chủ đề nối tiếp liền mạch nhau, làm cho học sinh luôn cảm thấy hào hứng khi được khám phá, sáng tạo với nhiều trải nghiệm để hình thành, phát triển những năng lực cá nhân. Mặt khác, các em được thỏa thích với những sáng tạo, được trao đổi, học hỏi từ bạn rất nhiều. Từ đó các em sẽ tự tin trình bày những ý kiến cá nhân trước tập thể.

Có thể nói việc giảng dạy bộ môn mỹ thuật tương đối thoải mái, học sinh rất yêu thích môn học vì là một giờ học không gò bó, không có nhiều áp lực. Đó chính là một lợi thế, không phải môn học nào cũng có được.

- Khó khăn:

+ Về phía giáo viên:

Trang thiết bị phục vụ môn học chưa được đầy đủ, chưa có đủ phòng học riêng, sách đọc thêm và các tài liệu tham khảo chưa phong phú.

Khi dạy theo phương pháp của mới đòi hỏi giáo viên phải có kế hoạch dạy học xuyên suốt và liên kết giữa các tiết trong cùng một chủ đề. Xây dựng nội dung các chủ đề như thế nào cho đảm bảo mục tiêu giáo dục và theo thời khóa biểu của nhà trường. Giáo viên vẫn còn lung túng nhiều trong việc lựa chọn và vận dụng các quy trình làm sao cho phù hợp với chủ đề thì mới đạt hiệu

quả và mục tiêu giáo dục của bài học. Bên cạnh đó đôi khi giáo viên vẫn bị ảnh hưởng của thói quen dạy theo phương pháp cũ.

+ Về học sinh:

Đối với học sinh lớp nhỏ nhiều khi các em chưa chủ động sáng tạo, chưa mạnh dạn tham gia các hoạt động trên lớp nên đôi khi các em chưa phát huy được hết khả năng của mình. Với phương pháp mới học mỹ thuật chủ yếu là đề cao khả năng tự học của học sinh, nhưng để thực hiện được các em phải chuẩn bị rất nhiều vật dụng như: giấy vẽ, màu vẽ, giấy màu, kéo, bút, tẩy, băng dính, hồ dán, vật dụng tìm được...Điều này quả là khó khăn cho cả giáo viên và học sinh, vì bản thân các em chưa thể tự chuẩn bị được mà phải có sự hỗ trợ từ phía phụ huynh. Với “vị trí” của môn học như hiện nay thì sự nhiệt tình của phụ huynh có được như mong muốn? Nhiều em hoàn cảnh khó khăn có được hộp màu và vở vẽ đã là may mắn. Mặt khác, học sinh lớp nhỏ rất khó khăn trong việc sử dụng kéo, chưa biết cách cầm kéo. Khi thực hiện giảng dạy theo những chủ đề cần sử dụng những vật liệu này, giáo viên thường mất rất nhiều thời gian để hướng dẫn, hỗ trợ các em cách sử dụng kéo, thậm chí hết tiết học mà nhiều em vẫn chưa hoàn thành được sản phẩm.

BẢNG SỐ LIỆU KẾT QUẢ HỌC MỸ THUẬT CỦA NĂM 2022-2023

LỚP	KẾT QUẢ				
	SỐ SỐ	T	H	C	GHI CHÚ
1A1	35	27(77,1%)	8(22,9%)		
1A2	32	22(68,75%)	10(31,25%)		
1A3	38	36(94,7%)	2(5,3%)		
1A4	37	33(89,2%)	4(10,8%)		
2A1	31	23(74,2%)	8(25,8%)		
2A2	37	27(73,0%)	10(27,0%)		
2A3	33	17(51,5%)	16(48,5%)		
2A4	43	40(93,0%)	3(7,0%)		
2A5	42	39(92,8%)	0(7,2%)		
3A1	41	29(70,7%)	12(29,3%)		
3A2	38	19(50,0%)	19(50,0%)		
3A3	45	29(64,4%)	16(35,6%)		
3A4	43	42(97,6%)	1(2,4%)		

2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề

*** Đặc điểm của phương pháp mới**

Thay đổi phương pháp dạy học nhằm mang lại kết quả học tập tốt hơn cho học sinh là mục tiêu mà nền giáo dục đang hướng tới.

Môn mỹ thuật đề cao việc sử dụng các phương pháp dạy học phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của người học. Vì vậy việc đổi mới phương pháp dạy học cho phù hợp với quy trình là một vấn đề khá cấp bách. Nếu việc dạy học chưa phát huy được tính tích cực, chủ động của học sinh, phương pháp giáo dục chậm đổi mới thì chất lượng giáo dục sẽ chưa cao.

Điểm nổi bật của phương pháp dạy học mới này là mô hình giảng dạy lấy học sinh làm trọng tâm giúp phát triển tối đa năng lực học sinh. Trong đó các hoạt động dạy và học sẽ có sự đan xen giữa lý thuyết và thực tế nhằm giúp người học phát huy được khả năng của mình. Từ đó học sinh có thể phát huy tính tự giác, chủ động cũng như tinh thần tự học để không ngừng trau dồi kiến thức cho bản thân. Khác với phương pháp dạy học truyền thống phương pháp dạy học tích cực đòi hỏi học sinh phải vận dụng những gì được học vào thực tế để giải quyết vấn đề.

Trên cơ sở lý thuyết giáo dục và giảng dạy mỹ thuật, giáo viên sẽ tổ chức dạy cho các em học mỹ thuật qua các hoạt động như: vẽ tranh, cắt xé dán, nặn, tạo hình từ các vật liệu tái chế, làm quen với cách in tranh từ lá cây, rau củ quả hoặc khuôn in tự tạo... Thông qua các hoạt động tạo hình sẽ khơi gợi và phát huy được năng khiếu thẩm mỹ vốn có ở trẻ, gây hứng thú cho các em trước cái đẹp, tiến tới hình thành thị hiếu thẩm mỹ của học sinh trong cuộc sống. Tác dụng của môn mỹ thuật đối với học sinh tiểu học là không thể phủ nhận, bởi đây là phương tiện hiệu quả để thực hiện nhiệm vụ giáo dục đạo đức, thẩm mỹ nhằm góp phần giáo dục toàn diện, tạo cơ sở hình thành nhân cách con người. Qua học mỹ thuật các em được “Mang cuộc sống vào bài học – Đưa bài học vào cuộc sống

2.1. Giải pháp 1: Lập kế hoạch dạy học chi tiết, khoa học và đảm bảo đúng tinh thần đổi mới theo phương pháp dạy học tích cực.

* **Mục đích của giải pháp:** Đổi mới phương pháp dạy học là giúp người học phát triển trí tuệ, năng lực, khả năng sáng tạo của riêng mình.

* **Cách tiến hành:** Khi dạy học dưới bất cứ phương pháp nào đều yêu cầu giáo viên phải lập được kế hoạch dạy học hoàn chỉnh. Đó không chỉ là đơn thuần thực hiện cho đúng nhiệm vụ khi lên lớp mà nó còn thể hiện tinh thần trách nhiệm của mỗi giáo viên đối với học sinh. Có thể nói việc lập kế hoạch giảng dạy tốt là đã thành công một nửa của quá trình dạy học. Giáo viên là người điều khiển quá trình và tạo điều kiện cho học sinh phát triển tư duy bằng các câu hỏi mở và khuyến khích các em chia sẻ những kinh nghiệm sẵn có của mình. Điều này tạo ra nền tảng cần thiết để giúp các em kiến tạo được quy trình học tập của mình bằng cách liên hệ những điều đã biết với những điều sẽ học. Khi lập kế hoạch giáo viên phải căn cứ vào tình hình thực tế của lớp, của trường để điều chỉnh, thay đổi cho phù hợp và sát với khả năng tiếp thu của học sinh.

Kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn bộ quy trình theo phương pháp mới có thể ngắn, dài và kết nối, liên kết, xuyên chuỗi các hoạt động quy trình với nhau, kết thúc hoạt động này sẽ là mở đầu cho hoạt động tiếp theo... Cụ thể khi xây dựng kế hoạch dạy học theo phương pháp mới, giáo viên cần phải chú ý tới:

- Nghiên cứu nội dung bài dạy: GV lập kế hoạch chi tiết cho từng hoạt động kết hợp với chương trình sách giáo khoa.

- Yêu cầu cần đạt: Mỗi bài học, tiết học đều có yêu cầu chung là hướng tới hình thành cho học sinh phát huy khả năng tưởng tượng, sáng tạo và năng lực diễn đạt bằng lời nói, học sinh tưởng tượng và sáng tạo được một câu chuyện bằng ngôn ngữ mỹ thuật. Tuy nhiên, giáo viên vẫn cần xác định rõ yêu cầu cụ thể của bài học đó là học sinh hiểu được gì? Thực hiện như thế nào và làm được gì? Ví dụ với bài 7 “Thiệp chúc mừng” sách Mỹ thuật lớp 3, yêu cầu cần đạt của bài là: Học sinh nêu được hình dạng, mục đích sử dụng của một số thiệp chúc mừng và hình ảnh nổi bật trên tấm thiệp. Biết thêm được ý nghĩa của một số ngày lễ tết quen thuộc trong năm. Học sinh sáng tạo được thiệp chúc mừng có hình ảnh nổi bật làm trọng tâm sản phẩm theo ý thích, tập trao đổi trong thực hành và liên hệ sử dụng sản phẩm vào đời sống. Học sinh biết trưng bày, cảm nhận, chia sẻ về sản phẩm của mình, của bạn.

- Chuẩn bị của giáo viên: đồ dùng học tập cũng rất quan trọng trong một tiết dạy. Do vậy giáo viên cần xác định đồ dùng cần thiết và phù hợp cho mỗi tiết dạy.

- Chuẩn bị của học sinh: việc chuẩn bị đồ dùng của học sinh là rất quan trọng trong tiết học mỹ thuật. Vai trò của giáo viên là rất quan trọng trong việc nhắc nhở, giao việc cụ thể cho học sinh.

- Dự kiến các hoạt động, phương pháp trong mỗi hoạt động: Đó là những yêu cầu thiết yếu để quá trình giảng dạy có hiệu quả, bao gồm: sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học phù hợp, tạo điều kiện để học sinh học qua nhiều kênh; chú ý khả năng, phong cách học của từng học sinh; kết hợp kiến thức của bản thân học sinh và chiến lược học tập; xây dựng môi trường học tập thân thiện, truyền cảm hứng cho các em.

- Học sinh thích học thông qua các hoạt động nên giáo viên không nên sử dụng hình thức thuyết giảng mà nên dạy học tích cực, dạy học tương tác, lý thuyết gắn với thực hành. Học sinh được nói, được làm và vận dụng ngay thì sẽ dễ dàng tiếp thu kiến thức và nhớ lâu. Trong giáo dục mỹ thuật, học sinh được phát triển không ngừng và có sự khác biệt ở mỗi em về khả năng quan sát, trí tưởng tượng, trí nhớ, cách thức thể hiện con người, con vật, đồ vật về hình dáng, đặc điểm, cấu trúc, tỉ lệ... Học sinh được kích thích thông qua các khả năng của bản thân cũng như trải nghiệm với người khác như: những thành viên trong gia đình, bạn bè và thậm chí những người mới quen biết, với con vật yêu thích, đồ

vật thân quen. Học sinh bị ảnh hưởng thông qua tiếp xúc với sự vật, hiện tượng xung quanh thông qua các kênh thông tin như: ti vi, tạp chí, sách vở, truyện tranh, quảng cáo, internet và các tác phẩm điêu khắc công cộng. Dần dần học sinh nhận biết được những cách thức thể hiện hình ảnh con người khác nhau về hình dáng, cấu trúc, tỉ lệ như: phác họa con người, biểu cảm của nhân vật, biểu tượng người khái quát... Do đó việc để học sinh trải nghiệm rất quan trọng, tùy theo từng chủ đề mà giáo viên lựa chọn các hoạt động cho phù hợp giúp học sinh nhớ lại kiến thức, những kỷ niệm và tưởng tượng, đồng thời cho các em cơ hội chia sẻ những gì các em đã biết khi trình bày về sở thích, mối quan tâm, mơ ước hay ý tưởng. Qua quá trình này học sinh sẽ có được những kiến thức thực tế để gọi mở cách nhìn nhận, cảm giác, sự tò mò, trí nhớ, trí tưởng tượng và phát triển sức sáng tạo và biểu đạt thông qua việc được nghe kể chuyện, chia sẻ những trải nghiệm của bản thân về chủ đề liên quan, xem tranh ảnh, hoặc tổ chức các trò chơi phù hợp với từng lớp học.

Ví dụ: Kế hoạch bài học theo chủ đề ở khối lớp 3:

BÀI 7: THIỆP CHÚC MỪNG (TIẾT 1/2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nêu được hình dạng, mục đích sử dụng của một số thiệp chúc mừng và hình ảnh nổi bật trên tấm thiệp. Biết thêm được ý nghĩa của một số ngày lễ, tết quen thuộc trong năm.
- HS sáng tạo được thiệp chúc mừng có hình ảnh nổi bật làm trọng tâm ở sản phẩm theo ý thích, tập trao đổi trong thực hành và liên hệ sử dụng sản phẩm vào đời sống.
- HS biết trưng bày, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.
- Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm qua một số biểu hiện như: chuẩn bị đồ dùng học tập để thực hành, biết quan tâm, nói lời chúc mừng với người thân vào dịp lễ, tết, kỉ niệm...; tôn trọng ý tưởng sáng tạo thiệp chúc mừng của bạn bè và người khác...

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

1. Giáo viên: lá cây, sáp màu, giấy màu, kéo, hồ dán...

2. Học sinh: SGK, vở thực hành MT, giấy vẽ, lá cây, màu sáp, màu dạ, bìa giấy màu, giấy màu, hồ dán...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động - HS khởi động theo nhạc bài hát: “Ngày tết quê em” - Trong bài hát “Ngày tết quê em” có ngày gì được nhắc đến?	- HS khởi động - Ngày tết

- Vào ngày tết khi muốn gửi đến người thân của mình những lời chúc, con làm thế nào? - Thiệp chúc mừng thường được sử dụng trong các ngày lễ, tết, sinh nhật Thiệp chúc mừng có nhiều hình dạng và cách trang trí khác nhau – GV giới thiệu bài – ghi bảng. 2. Khám phá - Cho học sinh quan sát hình ảnh một số tấm thiệp. Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi: + Em thấy ấn tượng nhất với hình ảnh nào trên mỗi tấm thiệp + Những tấm thiệp dưới đây thường dùng vào dịp nào? - Đại diện các nhóm trình bày. - GV tóm tắt, nhận xét trả lời của học sinh, giới thiệu rõ hơn về hình dạng, màu sắc, chi tiết nổi bật... trên mỗi tấm thiệp. - <i>Thiệp chúc mừng thường được sử dụng vào những dịp lễ, tết, ngày kỷ niệm...để gửi đến người thân, thầy cô, bạn bè của mình những lời chúc tốt đẹp nhất. Đó cũng là cách để các thể hiện sự quan tâm, yêu quý của mình đến người thân và những người xung quanh.</i> 3. Thực hành, sáng tạo - Yêu cầu HS quan sát hình minh họa và thảo luận trao đổi và giới thiệu cách thực hành, hình ảnh nổi bật trên mỗi tấm thiệp... - GV trình chiếu cách thứ nhất: in chà xát lá cây - Nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn. - GV đánh giá, nhận xét, bổ sung câu trả lời của HS. GV hướng dẫn HS thực hành (trình chiếu các bước) - GV giới thiệu cách thứ hai: Gấp, cắt, dán - Nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn. - GV tóm tắt câu trả lời của HS và hướng dẫn/thi phạm cách thực hiện (kết hợp trình chiếu) - Sau khi quan sát cách thực hiện. một bạn nhắc lại các bước - GV giới thiệu một số tấm thiệp các bạn HS đã tạo ra để có thêm ý tưởng cho bài thực hành của mình.	- HS trả lời - Lắng nghe, ghi bài - Quan sát, thảo luận - Trả lời câu hỏi - Các nhóm trình bày phần thảo luận - Lớp nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn. - Lắng nghe, ghi nhớ - Đại diện các nhóm trình bày - HS nêu các bước thực hiện ở cách thứ nhất. - Đại diện các nhóm trình bày các bước thực hiện. - HS nêu các bước thực hiện ở cách thứ hai. - Nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn - Quan sát, lắng nghe Gv hướng dẫn thực hành. - HS quan sát
---	---

- GV đặt câu hỏi: + Con ấn tượng nhất với hình ảnh nào trên mỗi tấm thiệp? + Những tấm thiệp trên thường được dùng vào dịp nào? - Thực hành: Con hãy sáng tạo thiệp chúc mừng bằng cách vẽ hoặc in, cắt dán...theo ý thích. - Gọi mở HS chia sẻ ý tưởng thực hành. + Gọi mở HS: Có thể chọn hình thức thực hành: in chà xát hoặc gấp, cắt dán, vẽ để tạo sản phẩm 4. Cảm nhận, chia sẻ - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm + Em làm thiệp chúc mừng bằng cách nào? + Thiệp chúc mừng có hình ảnh nào nổi bật nhất? + Em sử dụng thiệp chúc mừng vào dịp nào? Em tặng ai? - Tóm tắt trao đổi, chia sẻ của HS, nhận xét kết quả học tập, thực hành; liên hệ bồi dưỡng phẩm chất: việc gửi lời chúc hoặc làm thiệp tặng người thân, bạn, thầy cô... là cách thể hiện tình cảm, sự quan tâm, yêu mến mọi người. 5. Vận dụng - Gọi mở HS chia sẻ ý tưởng tạo thiệp chúc mừng bằng những cách khác? - Gửi những lời chúc đến người thân, thầy cô, bạn mình trong tấm thiệp cũng là một cách để thể hiện tình cảm, sự quan tâm, yêu mến mọi người trong gia đình và xung quanh. - HS chuẩn bị đồ dùng học tập cho tiết 2, bảo quản sản phẩm và hoàn thành ở tiết sau.	- HS nêu - HS thực hành - Quan sát, trao đổi, chia sẻ với bạn về ý tưởng thực hành của mình, tìm hiểu ý tưởng thực hành của bạn - HS trưng bày sản phẩm - HS đặt câu hỏi về sản phẩm của bạn. - Lớp nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn - Lắng nghe - HS chia sẻ ý tưởng tạo thiệp chúc mừng bằng những cách khác. - Lắng nghe, ghi nhớ
---	--

IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

.....

.....

.....

Môn Mỹ thuật là môn dành thời gian chủ yếu cho học sinh thực hành, do vậy giáo viên cần thiết kế tổ chức các hoạt động phong phú, đa dạng nhưng không quá dài, mất nhiều thời gian. Không nên để tranh vẽ, sản phẩm làm mẫu để học sinh quan sát trong khi thực hành mà phải để học sinh chủ động tích cực tìm hiểu và tham gia vào quá trình chia sẻ, trao đổi, thảo luận khi làm việc cùng các bạn. Để thực hiện việc lập kế hoạch dạy học chi tiết, khoa học và đảm bảo đúng tinh thần đổi mới theo phương pháp dạy học tích cực.

- Ví dụ kế hoạch giảng dạy một chủ đề lớp 4: Bài 8. Thể thao vui khỏe (2 tiết)

- **Tiết 1:** Hướng dẫn học sinh tìm hiểu chủ đề. Giáo viên gợi ý học sinh tìm hiểu các dáng người đang tham gia các hoạt động thể thao thông qua các câu hỏi gợi ý để các em thảo luận. Tổ chức trò chơi “Thi vẽ nhanh một dáng người tham gia thể thao mà em thích”. Học sinh tìm ra cách vẽ dáng người đang hoạt động sau khi trải nghiệm trò chơi. Học sinh vẽ những người đang tham gia các hoạt động thể thao mà mình thích vào giấy A4. Học sinh trong lớp trao đổi và học hỏi cách vẽ.

- **Tiết 2:** Học sinh vẽ theo nhóm, kết hợp cắt dán những dáng người khác. Có thể chọn những dáng người cùng tham gia hoạt động thể thao vào một nhóm (Ví dụ nhóm nhảy dây, nhóm đá cầu, nhóm đá bóng...) Các nhóm sắp xếp các sản phẩm của nhóm mình và đặt tên cho tác phẩm. Trưng bày sản phẩm: các nhóm cử đại diện lên thuyết trình các sản phẩm nhóm, thuyết phục các bạn yêu thích và bán đấu giá cho sản phẩm mỹ thuật của nhóm mình.

* **Kết quả của giải pháp:** Sau khi áp dụng giải pháp dạy học tích cực, các hoạt động diễn ra theo trình tự một cách khoa học và gắn kết với nhau. Học sinh dễ tiếp thu bài hơn, hiệu quả sản phẩm của học sinh có sự tiến bộ, sáng tạo rõ rệt.

2.2. Giải pháp 2: Xây dựng các chủ đề học tập có nội dung gần gũi, quen thuộc và phù hợp với khả năng nhận thức của các em.

* **Mục đích của giải pháp:** Lựa chọn các chủ đề gần gũi, quen thuộc với học sinh sẽ giúp học sinh có thể khám phá, suy nghĩ, thể hiện và phát huy được tính sáng tạo, khả năng và trí tưởng tượng của bản thân.

* **Cách tiến hành:** Theo phương pháp mới thì giáo viên được chủ động xây dựng kế hoạch, nội dung giảng dạy trên cơ sở căn cứ vào chương trình hiện hành và khả năng nhận thức của học sinh. Chính vì vậy, nếu giáo viên đề ra nội dung quá khó (khó ở cách thể hiện, khó hiểu đối với học sinh) thì hiệu quả sáng tạo của các em sẽ không cao. Do đó để xây dựng các chủ đề cho phù hợp với lứa tuổi học sinh, phù hợp với khả năng của các em, trước hết giáo viên cần nghiên cứu nội dung, chương trình Mỹ thuật hiện hành, xây dựng kế hoạch dạy học Mỹ thuật theo phương pháp dạy học tích cực. Đồng thời tham khảo tài liệu tập huấn phương pháp dạy học Mỹ thuật mới để xây dựng các chủ đề cho đảm bảo mục tiêu giáo dục của môn học.

Đề xây dựng được chủ đề học tập gần gũi, quen thuộc và phù hợp với khả năng của học sinh, tôi đã làm như sau:

+ Nghiên cứu chương trình cụ thể của từng khối lớp sao cho phù hợp với điều kiện vật chất của nhà trường, khả năng chuẩn bị đồ dùng học tập của học sinh. Thứ tự các chủ đề phải đi từ dễ tới khó, từ đơn giản đến sinh động... để học sinh dễ tiếp thu. Việc đề ra kế hoạch chi tiết giúp giáo viên chủ động hơn trong việc nâng cao nhận thức cho học sinh.

+ Lựa chọn nội dung: khi xây dựng kế hoạch bài dạy giáo viên cần linh động hơn, quan tâm đến sở thích, tâm lý lứa tuổi, khả năng nhận thức của học sinh để có những nội dung học tập sinh động và hiệu quả nhất. Bên cạnh đó, cần xây dựng kế hoạch giảng dạy linh hoạt và có sự tích hợp hài hòa các quy trình dạy - học mỹ thuật mới sao cho phù hợp với đối tượng học sinh cũng như điều kiện thực tế của nhà trường, xác định rõ thời gian, số tiết, quy trình thực hiện, mục tiêu giáo dục của từng chủ đề ngay từ đầu năm học.

* **Kết quả của giải pháp:** Học sinh rất thích thú khi được làm việc với những chủ đề gần gũi, quen thuộc, có những chủ đề các em đã biết, đã có kinh nghiệm sẵn. Từ đó lớp học sẽ sinh động hơn với những tranh luận từ thực tế, sản phẩm các em tạo ra sẽ đa dạng và phong phú.

2.3. Giải pháp 3: Vận dụng linh hoạt những quy trình dạy - học mỹ thuật theo phương pháp dạy học tích cực để đạt được mục tiêu.

* **Mục đích của giải pháp:** Giúp giáo viên biết sử dụng quy trình dạy học một cách linh hoạt, hiệu quả.

*** Cách tiến hành:**

Trong các quy trình dạy - học mỹ thuật sáng tạo, giáo viên phải luôn chỉ ra cho học sinh thấy rằng sẽ có vô vàn cách thức biểu đạt khác nhau chứ không phải chỉ có một cách duy nhất. Những quy trình dạy - học mỹ thuật này không phải là công thức cố định mà chúng ta phải làm theo. Những quy trình này tạo cảm hứng cho giáo viên và nó còn có thể điều chỉnh cho phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế tại nhà trường và địa phương. Giáo viên có thể phát triển khả năng của học sinh ở các mức độ khác nhau trong các quy trình này như khả năng trải nghiệm, sáng tạo, biểu đạt, giao tiếp và đánh giá. Với bất kì quy trình dạy - học mỹ thuật nào, giáo viên cũng cần quan tâm đến việc dẫn dắt học sinh trao đổi, thảo luận trong suốt quy trình với các hoạt động học như thế nào và trưng bày tác phẩm hoàn thành ra sao. Cùng lúc với việc phát triển những khả năng nói trên, học sinh cũng có thể phát triển các giác quan, các kỹ năng sống, các năng lực hợp tác, kinh nghiệm và khả năng giải quyết vấn đề, năng lực tự học và tự đánh giá. Giáo dục mỹ thuật giúp học sinh có khả năng khám phá ra năng lực của mình thông qua các phương tiện khác nhau cũng như trải nghiệm những niềm vui thích khi tạo ra những sản phẩm, những biểu đạt mang tính độc lập và đặc sắc của mình. Điều này giúp học sinh có thể sử dụng và ứng dụng ngôn ngữ mỹ thuật để có thể biểu đạt kinh nghiệm và thái độ của các em bằng nhiều cách khác nhau. Cụ thể là:

Năng lực giao tiếp được phát triển thông qua việc thảo luận, làm việc nhóm.

Năng lực đánh giá được phát triển qua quá trình quan sát, trải nghiệm và cảm nhận, chia sẻ các sản phẩm mỹ thuật do chính các em tạo nên...

Ví dụ: Giáo viên và học sinh đánh giá kết quả làm việc khi các nhóm học sinh thuyết trình về tác phẩm của mình. Để diễn giải, phân tích và khuyến khích các em đưa ra phản hồi và hội thoại với nhau về tác phẩm, giáo viên có thể sử dụng phương pháp phỏng vấn, tìm kiếm hình ảnh tương tượng qua khung hình trên bức tranh màu sắc trừu tượng, đóng kịch, di chuyển vị trí nhân vật trong tranh, nhân cách hoá hình ảnh, hoặc vẽ lại một tác phẩm nghệ thuật... Mỗi nhóm học sinh trình bày câu chuyện của mình giống như một vở kịch ngắn. Học sinh sẽ thảo luận và đánh giá các hoạt động tại lớp học. Trong suốt quy trình, giáo viên và học sinh có thể thảo luận mục đích và kết quả qua từng bước sáng tạo từ đầu cho đến khi có sản phẩm cuối cùng. Sau mỗi quy trình, giáo viên và học sinh sẽ đánh giá chất lượng của mỗi sản phẩm được tạo ra cũng như hiệu quả xuyên suốt quá trình học tập.

Giáo viên cần vận dụng linh hoạt các quy trình dạy học, tạo cơ hội cho học sinh thích học và học thực sự thông qua việc học sinh tự làm và thích làm, bởi vì quy trình dạy - học mỹ thuật đó có liên hệ và gắn với cuộc sống hàng ngày và quá trình học tập của các em, sẽ phát triển thêm những kỹ năng sống mới cho các em.

- Lưu ý khi sử dụng quy trình dạy – học cho mỗi bài dạy, mỗi tiết dạy:

Lấy học sinh làm trung tâm

Kích thích sự tương tác, tư duy sáng tạo và phát triển nhận thức giúp học sinh có được các khả năng:

- + Biểu đạt và giao tiếp thông qua các hình ảnh.
- + Khám phá và hiểu được văn hóa thông qua nghệ thuật thị giác.
- + Hình thành các kỹ năng sống trong lĩnh vực mỹ thuật
- + Yêu thích cái đẹp và biết vận dụng vào cuộc sống sinh hoạt, học tập hàng ngày.

Giáo viên tạo hứng thú cho học sinh bằng cách lập nên các quy trình dạy - học mỹ thuật tích hợp, linh hoạt theo chủ đề liên quan đến kinh nghiệm cá nhân, tâm lý lứa tuổi và kiến thức của học sinh.

Xây dựng dựa trên những gì học sinh đã biết, và những gì liên quan đến sở thích, mối quan tâm của các em để học sinh chủ động trong quá trình học tập, tạo điều kiện cho học sinh sáng tạo, giao tiếp và thể hiện, hình thành cho học sinh những kỹ năng cần thiết như: nói, trình bày và làm việc cùng nhau.

*** Kết quả của giải pháp:** Hầu hết học sinh đều biết chủ động trong quá trình học tập, tự tin trước lớp, giao tiếp tiến bộ, năng lực sáng tạo, biểu đạt có tiến bộ rõ rệt.

2.4. Giải pháp 4: Xây dựng bầu không khí lớp học thân thiện, tạo hứng thú học tập cho học sinh thông qua các hoạt động thi đua, trò chơi.

*** Mục đích của giải pháp:** Tăng cường sự tham gia một cách hứng thú của học sinh trong các hoạt động giáo dục với thái độ tự giác, chủ động và ý thức sáng tạo. Học sinh cảm nhận được sự thoải mái khi việc học của mình vừa

gắn với kiến thức trong sách vở, vừa thông qua sự trải nghiệm của chính bản thân trong các hoạt động tập thể.

*** Cách tiến hành:**

- **Xây dựng bầu không khí học tập thân thiện:** Để các học sinh tự tin hơn khi thực hiện các sản phẩm của mình thì rất cần một môi trường học tập thân thiện. Phong trào này cũng đã được Bộ Giáo dục - Đào tạo triển khai trong toàn ngành từ những năm gần đây, được xác định gồm 5 nội dung. Đó là:

Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Day và học có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của học sinh ở mỗi địa phương, giúp các em tự tin trong học tập.

Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Tổ chức các hoạt động tập thể, vui chơi, lành mạnh.

Học sinh tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng ở địa phương.

Đại đa số học sinh tiểu học, nhất là đối với các em lớp Một, các em mới bước vào môi trường học tập thực sự nên các em rất ngại tiếp xúc với thầy cô, thậm chí có em sợ thầy cô hơn cả cha mẹ. Vậy làm thế nào để các em mạnh dạn hơn thì giáo viên phải gần gũi, thân tình để các em dễ hoà đồng vào môi trường tập thể. Nếu các em nhận ra ở thầy cô một sự bảo bọc che chở, nhất là sự quan tâm, cảm thông thực sự, các em sẽ dần dần quán quýt, tin cậy gần như tuyệt đối và thầy cô như là thần tượng của các em. Để làm được điều này thì cách nói, âm lượng lời nói là vô cùng quan trọng. Có nghĩa là giáo viên chỉ phát âm vừa đủ nghe, tránh quát tháo, lớn tiếng dễ gây tâm lý sợ học, sợ thầy cô cho học sinh. Thời gian đầu của lớp 1 các em còn gặp khó khăn do chưa quen bạn và cô giáo, khó tiếp thu trong khi học, tính kỉ luật chưa cao. Giáo viên phải biết điều chỉnh, tạo không khí hào hứng trong lớp học song vẫn giữ được tính kỉ luật, trật tự. Cho phép các em trao đổi ý kiến, xem, nhận xét bài bạn, nhưng giáo viên phải nhắc nhở những học sinh mải chơi, nói chuyện riêng ngoài việc học vẽ. Khi học sinh thực hành, giáo viên cần phải theo dõi, quán xuyến chung, điều chỉnh, bổ sung những gì mà đa số học sinh chưa rõ hoặc còn lúng túng. Theo dõi giúp học sinh kém, động viên khích lệ học sinh khá, cụ thể là:

+ Gợi ý học sinh nhận ra những thiếu sót ở bài vẽ để học sinh rút kinh nghiệm và tự sửa chữa.

+ Động viên, khích lệ học sinh khá, giỏi tạo điều kiện cho các em suy nghĩ tìm tòi thêm, nâng cao hiệu quả sáng tạo ở bài vẽ.

Ví dụ như khi học sinh vẽ tranh: Tùy điều kiện thực tế, giáo viên khuyến khích học sinh lựa chọn chất liệu, màu sắc phù hợp để vẽ nhằm tăng tính biểu cảm. Giáo viên nên đi và quan sát cả lớp, đặt câu hỏi để giúp các em lựa chọn được màu sắc và nội dung đạt chất lượng. Sau hoạt động này, giáo viên cần

hướng dẫn học sinh dùng khung tự tạo để xác định bố cục bức tranh trong Vẽ chân dung, và cả những bức tranh khác được sáng tạo trong suốt quá trình học mỹ thuật, tạo cho các em cách nhìn thẩm mỹ và phương pháp trình bày tác phẩm bằng những câu hỏi gợi ý như:

+ Em muốn thể hiện điều gì và em thể hiện nội dung đó như thế nào trong bức tranh?

+ Tại sao em sử dụng màu này?

+ Hình ảnh trong tranh của em có như những gì em muốn thể hiện không?

+ Trong bài vẽ của mình, em muốn thêm hay bỏ chi tiết nào? Vì sao?...

Mặt khác, dù dạy theo phương pháp cũ hay mới, giáo viên chuyên trách Mỹ thuật luôn gặp khó khăn chung với đối tượng học sinh lớp Một đó là : Các em không dám vẽ, sợ vẽ xấu các bạn chê cười, hay sao chép hoặc bắt chước ý tưởng của bạn. Khi vẽ các em hay tẩy xóa, thường vẽ hình quá nhỏ. Đây là hạn chế mà các em thường mắc phải nhiều. Nhất là giai đoạn đầu năm, các em còn bỡ ngỡ do chưa quen, thậm chí có em chưa một lần cầm bút vẽ, chưa nhận biết được tên các màu. Giáo viên phải biết cách phát huy các mặt mạnh của học sinh, luôn khen ngợi những học sinh có nét vẽ ngộ nghĩnh, động viên, khích lệ học sinh còn yếu. Động viên khích lệ kịp thời một tiến bộ dù nhỏ nhất của các em. Điều này sẽ giúp các em bớt mặc cảm tự ti và có tinh thần học tập hơn. Có em vẽ hình rất đẹp nhưng lại hay tẩy xóa vì các em sợ sai, vì các em chưa nhìn thấy được cái đẹp trong tranh của mình. Ngoài việc giải thích, giáo viên cần so sánh bài vẽ đẹp và chưa đẹp để học sinh hiểu thêm. Đồng thời nên tuyên dương thường xuyên những nỗ lực dù rất nhỏ của các em để các em tự tin hơn trong học tập.

* **Kết quả của giải pháp:** Nhiều học sinh hăng hái phát biểu và thích được phát biểu, thích tham gia nhận xét, đánh giá, hứng thú tham gia trò chơi học tập. Đặc biệt các em tập trung trong học tập hơn, không còn hiện tượng nói chuyện riêng, làm việc riêng trong giờ học.

2.5. Giải pháp 5: Tăng cường nhận xét, đánh giá học sinh: giáo viên đánh giá học sinh, học sinh tự đánh giá, học sinh đánh giá chéo.

* **Mục đích của giải pháp:** Cung cấp thông tin chính xác, kịp thời để xác định được thành tích học tập, rèn luyện theo mức độ, đáp ứng được yêu cầu cần đạt. Từ đó nhận biết được điểm mạnh, điểm yếu của học sinh để có biện pháp hoàn thiện phương thức dạy và học để phát triển năng lực của học sinh.

* **Cách tiến hành:** Việc đánh giá thường xuyên là hoạt động đánh giá diễn ra trong tiến trình thực hiện hoạt động dạy học theo yêu cầu cần đạt của từng môn học. Đánh giá thường xuyên giúp cung cấp thông tin phản hồi cho giáo viên và học sinh, để kịp thời điều chỉnh quá trình dạy học, hỗ trợ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh. Việc đánh giá quá trình và kết quả học tập của học sinh

là một nhiệm vụ quan trọng, không chỉ giáo viên đánh giá học sinh mà học sinh cũng có thể tự đánh giá, học sinh đánh giá chéo quá trình học tập của mình, sản phẩm mình tạo ra. Nó không đơn thuần là thực hiện một quy định bắt buộc để giáo viên ghi nhận vào sổ theo dõi mà dựa vào đó giúp giáo viên nắm được năng lực, khả năng phối hợp của từng học sinh, từ đó có kế hoạch tổ chức dạy - học phù hợp và hiệu quả. Giáo viên không nên đưa ra bất cứ một nhận xét nào về sản phẩm của các em. Mà tùy theo từng sản phẩm, giáo viên gợi ý các em có thể tự đánh giá hay các bạn trong lớp sẽ đánh giá sản phẩm của mình nên thêm vào, hay bỏ bớt các hình ảnh, nên chỉnh sửa hay thay đổi gì để tác phẩm đẹp hơn, từ đó các em tự rút ra được kiến thức và kinh nghiệm cho bản thân ở lần sau. Mặt khác giáo viên có thể theo dõi học sinh hoặc phân công các tổ trưởng, nhóm trưởng tự theo dõi nhóm mình, hoặc các nhóm theo dõi đánh giá chéo, trong suốt quá trình tham gia các hoạt động chứ không chỉ là dựa trên đánh giá sản phẩm chung của cá nhân hoặc nhóm. Mỗi học sinh có năng lực, sở trường riêng (em thì vẽ đẹp nhưng tạo hình bằng đất thì chưa đạt và ngược lại...) nên giáo viên cần quan tâm theo dõi để có những nhận xét, đánh giá cho hợp lý và đảm bảo khách quan. Những tiêu chí nhận xét cần thiết phải có:

- Sự phân công trong nhóm.
- Tinh thần thái độ làm việc của các thành viên trong quá trình thực hiện.
- Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Thời gian hoàn thành sản phẩm.
- Kỹ năng trình bày nội dung tranh vẽ trước lớp.

Việc đánh giá kết quả không chỉ dựa trên thành tích chung của cả nhóm mà còn dựa trên sự đóng góp của từng thành viên trong nhóm.

Khi đánh giá hoạt động của một nhóm, giáo viên cũng cần lưu ý tới những tiến bộ của các em. Bởi vì sự tiến bộ đó thể hiện tinh thần, thái độ tiếp thu bài học có hiệu quả mà các em đạt được. Sản phẩm của một nhóm thường là hoàn thành tốt thì không có gì phải bàn, nhưng có nhiều trường hợp ở hoạt động trước các em chỉ hoàn thành hoặc chưa hoàn chỉnh, ở hoạt động sau lại có sản phẩm nổi trội hoặc xuất sắc thì rất cần sự ghi nhận của giáo viên. Đó chính là động lực để các em có tinh thần học tập tốt hơn ở các hoạt động sau.

*** Kết quả sau khi áp dụng:** Học sinh tích cực tham gia các hoạt động của nhóm hơn, nhiều em đã biết khắc phục và khắc phục được những hạn chế của bản thân, sáng tạo nhiều sản phẩm mỹ thuật độc đáo và đẹp mắt.

3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị

Tính tới thời điểm hiện tại, học sinh đã quen và thực hiện tương đối tốt mô hình học tập mới này, áp lực học tập không còn là vấn đề với các em. Đây chính là hình thức dạy học theo phương pháp mở (kết thúc bài học này là mở ra

một bài học mới), tăng cường dạy học hợp tác nhưng vẫn coi trọng cá thể hóa học sinh. Tạo cơ hội cho học sinh thực hành các bài tập ứng dụng thiết thực, phục vụ cho học tập và cuộc sống.

Qua việc học tập theo phương pháp mới giúp cho học sinh có được những trải nghiệm để gợi mở cách nhìn nhận, cảm giác, sự tò mò, trí nhớ, trí tưởng tượng và phát triển sức sáng tạo và biểu đạt, vì vậy học sinh sẽ có được những hình ảnh và động lực mang tính tinh thần. Hạn chế được cảm giác lo sợ vì không biết vẽ của các em. Học sinh biết bảo vệ ý thức chủ quan của bản thân khi vẽ tranh, không bị ảnh hưởng bởi lời chê bai của các bạn khác. Học sinh được bồi dưỡng rèn luyện óc quan sát, cách so sánh sự vật hiện tượng, giúp các em tìm tòi thể hiện để vươn tới cái đẹp. Các em cảm nhận được cái đẹp và chưa đẹp một cách rõ ràng qua việc nhận xét hình ảnh, tranh vẽ...Biết tạo ra các sản phẩm làm đẹp phục vụ cho sinh hoạt như: trang trí đồ vật, trang trí góc học tập. trang trí lớp học...Một điều không thể không nhắc tới đó là học sinh yêu thích môn học mỹ thuật hơn, vẽ một cách say sưa hơn, hứng thú với nhiều sáng tạo, khiến cho tiết học trở nên thoải mái, nhẹ nhàng. Quan trọng hơn cả là các em đã thấy tự tin khi vẽ, tạo được những câu chuyện ngộ nghĩnh mang hiệu quả bất ngờ, đẹp mắt.

Số học sinh còn tẩy xóa bài vẽ giảm đi đáng kể, hiện tượng sao chép cũng không còn. Đặc biệt là học sinh nào không hoàn thành được bài thực hành theo nội dung yêu cầu của bài học gần như không còn. Xem sản phẩm của các em chúng ta sẽ thấy ngay những tiến bộ vượt bậc mà các em đã có được. Tính sáng tạo, độc đáo được học sinh thể hiện qua từng chủ đề sinh động, phong phú và đa dạng. Những bức tranh có tạo hình tự tin, ngộ nghĩnh xuất hiện ngày càng nhiều. Điều quan trọng là giáo viên đã tạo được không khí hào hứng, say mê vẽ ở học sinh.

MỘT SỐ SẢN PHẨM CỦA HỌC SINH



Tranh vẽ của Thùy Trang – Lớp 1A2
Giải nhì cuộc thi vẽ tranh nha học đường



Tranh vẽ của Bảo Trâm – Lớp 5A7
Giải nhất cuộc thi vẽ tranh cấp trường chào mừng kỷ niệm ngày 26/3



**Tranh vẽ
của Đức Nam
(Lớp 5A7)
Giải nhất
cuộc thi
vẽ tranh
cấp trường
chào mừng
kỷ niệm
ngày 26/3**

4. Hiệu quả của sáng kiến

4.1. Hiệu quả về khoa học

Sau khi áp dụng đề tài đã đem lại những hiệu quả về khoa học:

Giáo dục thẩm mỹ cho học sinh, tạo điều kiện để học sinh tiếp xúc, làm quen, cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên, của đời sống và của các tác phẩm, sản phẩm mỹ thuật.

Cung cấp cho học sinh những hiểu biết ban đầu về môn mỹ thuật, hình thành và củng cố các kỹ năng cần thiết để học sinh hoàn thành bài tập trong chương trình. Phát hiện và bồi dưỡng năng lực quan sát, phân tích, phát triển trí tuệ, phát huy trí tưởng tượng, năng khiếu mỹ thuật của học sinh.

4.2. Hiệu quả về kinh tế

Khi áp dụng phương pháp dạy – học tích vào thực hiện giảng dạy tại trường, học sinh đã biết tận dụng những nguyên vật liệu tái chế, dễ kiếm, thân thiện với môi trường (phổ biến ở địa phương) và những đồ dùng học tập đơn giản, phổ thông nên không tốn nhiều kinh phí, gián tiếp tiết kiệm chi phí xử lý rác thải, bảo vệ môi trường sống.

4.3. Hiệu quả về xã hội

Sản phẩm các em học sinh tạo ra sau khi áp dụng những phương pháp dạy-học tích cực: Nhiều sản phẩm sáng tạo có thể dùng được trong các cuộc triển lãm, trưng bày, làm quà tặng, làm đồ dùng dạy học, trang trí lớp học, nhà cửa...

5. Tính khả thi

Đề tài được áp dụng dễ thực hiện ở tất cả các khối lớp, học sinh có thể sử dụng những đồ dùng học tập phổ thông của môn mỹ thuật hoặc tận dụng những nguyên vật liệu tái chế sẵn có trong gia đình, ở xung quanh (lá cây, rơm rạ, giấy báo cũ, vỏ trứng, các loại hạt ...) để tạo ra những sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.

6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến

Sáng kiến được thực hiện trong năm học 2023 – 2024 (từ tháng 09/2023 đến tháng 04/2024).

7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến

Khi áp dụng đề tài vào thực hiện, những sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật được tạo ra thường sử dụng những nguyên vật liệu sẵn có, những vật liệu tái chế, những vật liệu đơn giản thường dùng trong môn mỹ thuật nên tiết kiệm được chi phí hoặc chi phí để thực hiện không nhiều.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Mỹ thuật là môn học nghệ thuật, kết quả của nó là kết quả của cảm xúc, chứ không đơn giản là kỹ thuật hay kỹ năng. Muốn tạo ra cái đẹp, học sinh phải có cảm xúc. Cảm xúc phải xuất phát từ sự rung động của học sinh trước vẻ đẹp của đối tượng cùng với phương pháp giảng dạy hấp dẫn, lôi cuốn của giáo viên. Cái đẹp phù hợp với cách nhìn, cách nghĩ, cách cảm nhận của mỗi học sinh. Trẻ em có cách nhìn, cách nghĩ, cách cảm nhận riêng, không giống cách nhìn, cách nghĩ, cách cảm nhận của người lớn.

Qua quá trình áp dụng phương pháp dạy học Mỹ thuật mới chúng tôi nhận thấy cái hay của phương pháp này là đặt người học vào vị trí chủ động phải tìm hiểu vấn đề và tìm ra cách giải quyết hiệu quả, sáng tạo nhất. Việc đánh giá học sinh cũng không còn bị đặt quá nặng vào sản phẩm của các em mà nó được đánh giá dựa trên cả quá trình mà các em tham gia. Tập cho học sinh thói quen sưu tầm và cất giữ những vật dụng, vỏ hộp, chai nhựa ...không còn sử dụng để khi cần có thể sử dụng. Làm tốt công tác tư tưởng với phụ huynh để phụ huynh tham gia chuẩn bị tốt họa phẩm và vật liệu phục vụ cho học sinh khi học phương pháp mới, có thể tận dụng tối đa các phương tiện, đồ dùng học tập sẵn có, sử dụng linh hoạt các chất liệu học sinh đã có, hướng dẫn học sinh sưu tầm các chất liệu sẵn có ở địa phương, những vật dụng bỏ đi để tạo ra nhiều chất liệu phong phú trong các hoạt động dạy học mỹ thuật.

Những vấn đề mà tôi đã nêu chắc chắn không tránh khỏi hạn chế và thiếu sót. Song đó là những kinh nghiệm nhỏ mà tôi đã rút ra được trong quá trình nghiên cứu và dạy học. Với mong muốn là làm thế nào để áp dụng

phương pháp mới vào giảng dạy môn mỹ thuật Tiểu học ngày càng hiệu quả và giúp giáo viên tháo gỡ những khó khăn. Tôi rất mong nhận được sự tham khảo, nhận xét, góp ý bổ sung của cấp trên, của quý thầy cô để giải pháp này được hoàn thiện hơn.

Tôi xin cam đoan đây là “Sáng kiến kinh nghiệm” của mình viết không sao chép nội dung của người khác. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(Ký tên, đóng dấu)

Tây Đằng, ngày 10 tháng 4 năm 2024
Người viết sáng kiến

Phùng Thị Giang

MINH CHỨNG I:**Kế hoạch bài học theo chủ đề ở khối lớp 3:****Tuần thực hiện : 2 tuần****BÀI 7: THIỆP CHÚC MỪNG (TIẾT 1/2)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS nêu được hình dạng, mục đích sử dụng của một số thiệp chúc mừng và hình ảnh nổi bật trên tấm thiệp. Biết thêm được ý nghĩa của một số ngày lễ, tết quen thuộc trong năm.

- HS sáng tạo được thiệp chúc mừng có hình ảnh nổi bật làm trọng tâm ở sản phẩm theo ý thích, tập trao đổi trong thực hành và liên hệ sử dụng sản phẩm vào đời sống.

- HS biết trưng bày, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

- Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm qua một số biểu hiện như: chuẩn bị đồ dùng học tập để thực hành, biết quan tâm, nói lời chúc mừng với người thân vào dịp lễ, tết, kỉ niệm...; tôn trọng ý tưởng sáng tạo thiệp chúc mừng của bạn bè và người khác...

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

1. Giáo viên: lá cây, sáp màu, giấy màu, kéo, hồ dán...

2. Học sinh: SGK, vở thực hành MT, giấy vẽ, lá cây, màu sáp, màu dạ, bìa giấy màu, giấy màu, hồ dán...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động - HS khởi động theo nhạc bài hát: “Ngày tết quê em” - Trong bài hát “Ngày tết quê em” có ngày gì được nhắc đến? - Vào ngày tết khi muốn gửi đến người thân của mình những lời chúc, con làm thế nào? - Thiệp chúc mừng thường được sử dụng trong các ngày lễ, tết, sinh nhật..... Thiệp chúc mừng có nhiều hình dạng và cách trang trí khác nhau – GV giới thiệu bài – ghi bảng.	- HS khởi động - Ngày tết - HS trả lời - Lắng nghe, ghi bài
2. Khám phá	

- Cho học sinh quan sát hình ảnh một số tấm thiệp. Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi: + Em thấy ấn tượng nhất với hình ảnh nào trên mỗi tấm thiệp + Những tấm thiệp dưới đây thường dùng vào dịp nào? - Đại diện các nhóm trình bày. - GV tóm tắt, nhận xét trả lời của học sinh, giới thiệu rõ hơn về hình dạng, màu sắc, chi tiết nổi bật... trên mỗi tấm thiệp. - <i>Thiệp chúc mừng thường được sử dụng vào những dịp lễ, tết, ngày kỷ niệm...để gửi đến người thân, thầy cô, bạn bè của mình những lời chúc tốt đẹp nhất. Đó cũng là cách để các thể hiện sự quan tâm, yêu quý của mình đến người thân và những người xung quanh.</i> 3. Thực hành, sáng tạo - Yêu cầu HS quan sát hình minh họa và thảo luận trao đổi và giới thiệu cách thực hành, hình ảnh nổi bật trên mỗi tấm thiệp... - GV trình chiếu cách thứ nhất: in chà xát lá cây - Nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn. - GV đánh giá, nhận xét, bổ sung câu trả lời của HS. GV hướng dẫn HS thực hành (trình chiếu các bước) - GV giới thiệu cách thứ hai: Gấp, cắt, dán - Nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn. - GV tóm tắt câu trả lời của HS và hướng dẫn/thị phạm cách thực hiện (kết hợp trình chiếu) - Sau khi quan sát cách thực hiện. một bạn nhắc lại các bước - GV giới thiệu một số tấm thiệp các bạn HS đã tạo ra để có thêm ý tưởng cho bài thực hành của mình. - GV đặt câu hỏi: + Con ấn tượng nhất với hình ảnh nào trên mỗi tấm thiệp? + Những tấm thiệp trên thường được dùng vào dịp nào? - Thực hành: Con hãy sáng tạo thiệp chúc mừng bằng cách vẽ hoặc in, cắt dán...theo ý thích.	- Quan sát, thảo luận - Trả lời câu hỏi - Các nhóm trình bày phần thảo luận - Lớp nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn. - Lắng nghe, ghi nhớ - Đại diện các nhóm trình bày - HS nêu các bước thực hiện ở cách thứ nhất. - Đại diện các nhóm trình bày các bước thực hiện. - HS nêu các bước thực hiện ở cách thứ hai. - Nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn - Quan sát, lắng nghe Gv hướng dẫn thực hành. - HS quan sát - HS nêu - HS thực hành - Quan sát, trao đổi, chia sẻ với bạn về ý tưởng thực hành của mình, tìm hiểu ý tưởng thực hành
---	---

[illegible]

MINH CHỨNG II: MỘT SỐ SẢN PHẨM CỦA HỌC SINH.



Tranh vẽ của Thùy Trang – Lớp 1A2
Giải nhì cuộc thi vẽ tranh nha học đường



Tranh vẽ của Bảo Trâm – Lớp 5A7

Giải nhất cuộc thi vẽ tranh cấp trường chào mừng kỷ niệm ngày 26/3



Tranh vẽ của Đức Nam – Lớp 5A7

Giải nhất cuộc thi vẽ tranh cấp trường chào mừng kỷ niệm ngày 26/3

MINH CHỨNG III:**KẾT QUẢ SAU KHI ÁP DỤNG NĂM HỌC 2023 – 2024**

Lớp	Kết quả				
	Sĩ số	T	H	C	GHI CHÚ
1A1	31	23 (74,2%)	8 (25,8%)	0	
1A2	32	24 (75,0%)	8 (25,0%)	0	
1A3	32	21 (65,6%)	11 (34,4%)	0	
1A4	33	31 (93,9%)	2 (6,1%)	0	
1A5	32	31 (96,9%)	1 (3,1%)	0	
2A1	34	22 (64,7%)	12 (35,3%)	0	
2A2	33	20 (60,6%)	13 (39,4%)	0	
2A3	39	38 (97,4%)	1 (2,6%)	0	
2A4	38	37 (97,3%)	1 (2,7%)	0	
3A1	31	23 (74,2%)	8 (25,8%)	0	
3A2	36	28 (77,8%)	8 (22,2%)	0	

3A3	30	19 (63,3%)	11 (36,7%)	0	
3A4	30	29 (96,6%)	1 (3,4%)	0	
3A5	31	30 (100%)	0	0	
3A6	28	26 (92,8%)	3 (7,2%)	0	

Tài liệu tham khảo

1. SGK Học Mỹ thuật - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
2. SGV Học Mỹ thuật lớp - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
3. Mỹ thuật và phương pháp dạy học Mỹ thuật theo định hướng phát triển năng lực ở tiểu học.
4. Phương pháp dạy học môn Mỹ thuật theo định hướng phát triển năng lực ở tiểu học.
5. Tài liệu tập huấn thay SGK môn Mỹ thuật theo định hướng phát triển năng lực bậc tiểu học.